

Số: 30 /2018/QĐ-UBND

Hậu Giang, ngày 31 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý đầu tư xây dựng, bảo vệ môi trường và phòng cháy, chữa cháy đối với dự án, công trình trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý đầu tư xây dựng, bảo vệ môi trường và phòng cháy, chữa cháy đối với dự án, công trình trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực ngày 10 tháng 01 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc: Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương; Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / . *nd*

Nơi nhận: *Th*

- VP. Chính phủ (HN, TP. HCM);
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Công an;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TƯ, HĐND, UBND tỉnh;
- VP. Tỉnh ủy và các Ban Đảng;
- VP. Đoàn ĐBQH tỉnh;
- VP. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Như Điều 3;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KT. TT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tuấn
Nguyễn Văn Tuấn

Điều 8. Phối hợp trong công tác trao đổi thông tin

Định kỳ 06 tháng và 01 năm, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh có trách nhiệm trao đổi, cung cấp thông tin về kết quả thực hiện công tác quản lý đầu tư xây dựng, bảo vệ môi trường và phòng cháy, chữa cháy đối với dự án, công trình theo các nội dung phối hợp từ Điều 6 đến Điều 7 Quy chế này; thống nhất quản lý, bảo mật dữ liệu thông tin theo quy định.

Điều 9. Trách nhiệm phối hợp

1. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện các hồ sơ, thủ tục đầu tư xây dựng công trình theo quy định pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc thẩm định dự án, thiết kế xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng đưa vào khai thác, sử dụng đối với các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý Sở Xây dựng theo phân cấp.

c) Xem xét, tổng hợp các kết quả thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy, thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trong văn bản thông báo kết quả thẩm định dự án đầu tư xây dựng, thẩm định thiết kế xây dựng công trình.

d) Tuân thủ quy định về quyền, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức chủ trì thẩm định theo quy định tại Điều 71 và Điều 87 của Luật Xây dựng năm 2014.

đ) Có văn bản tham gia đóng góp ý kiến khi các cơ quan, đơn vị có liên quan yêu cầu.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện các hồ sơ, thủ tục môi trường theo quy định pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án, công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh có loại hình và quy mô tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường.

c) Phối hợp Sở Xây dựng xử lý các ý kiến đề xuất, kiến nghị của các chủ đầu tư có liên quan đến việc thực hiện nội dung biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình thi công xây dựng các công trình xử lý môi trường của dự án.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát quá trình vận hành thử nghiệm, xác nhận hoàn thành việc thực hiện các công trình, biện pháp phục vụ giai đoạn vận hành của dự án theo các nội dung của Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt và yêu cầu của quyết định phê duyệt trước khi dự án, công trình xây dựng đi vào hoạt động chính thức.

2. Trong quá trình thực hiện công tác thẩm định dự án, thiết kế xây dựng thì Sở Xây dựng, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh kiểm tra sự phù hợp theo văn bản góp ý của Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh đối với dự án, công trình thuộc đối tượng phải thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường và thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy theo quy định.

Điều 7. Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng của chủ đầu tư

1. Phối hợp kiểm tra công tác nghiệm thu

Khi kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng đưa vào khai thác, sử dụng đối với các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng, kiểm tra xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án và phòng cháy, chữa cháy. Nội dung, cơ chế phối hợp kiểm tra thực hiện theo Khoản 2, 3 Điều 7 Quy chế này.

2. Nội dung phối hợp kiểm tra

a) Sở Xây dựng, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra công tác nghiệm thu khi hoàn thành thi công xây dựng đưa công trình vào sử dụng.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án.

c) Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy.

3. Cơ chế phối hợp kiểm tra

a) Cơ quan chủ trì thành lập Đoàn kiểm tra và tổ chức kiểm tra.

b) Cơ quan phối hợp cử cán bộ phối hợp tham gia Đoàn kiểm tra.

c) Đoàn kiểm tra hoạt động độc lập theo các tổ chuyên môn tại hiện trường, các tổ chuyên môn tiến hành kiểm tra, có ý kiến nhận xét, báo cáo Trưởng đoàn Đoàn kiểm tra, lãnh đạo đơn vị trực tiếp quản lý và chịu trách nhiệm đối với kết quả kiểm tra về lĩnh vực chuyên môn do mình thực hiện.

Sau khi kết thúc đợt kiểm tra, cơ quan phối hợp gửi thông báo kết quả kiểm tra bằng văn bản đến cơ quan chủ trì mà không cần tham gia Đoàn kiểm tra và gửi thông báo kết quả kiểm tra bằng văn bản đến cơ quan chủ trì.

d) Cơ quan chủ trì tổng hợp kết quả kiểm tra và thông báo kết quả nghiệm thu theo các quy định hiện hành.

3. Cung cấp thông tin, tài liệu và trao đổi ý kiến

Khi cần cung cấp thông tin, tài liệu hoặc trao đổi ý kiến phục vụ việc triển khai nhiệm vụ theo quy định thì cơ quan có nhu cầu cần có văn bản đề nghị cung cấp thông tin, tài liệu.

Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản, cơ quan được đề nghị có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu cho cơ quan có nhu cầu. Trường hợp không thực hiện được thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Điều 5. Giải thích từ ngữ

1. Thực hiện đồng thời là việc chủ đầu tư có văn bản đề nghị Sở Xây dựng, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh cùng một thời điểm và các cơ quan thực hiện độc lập việc thẩm định, thẩm duyệt theo quy định.

Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn chủ đầu tư nộp hồ sơ đề nghị đồng thời 01 bộ hồ sơ đề nghị đến cơ quan chuyên môn có liên quan để tiến hành phối hợp thẩm định, thẩm duyệt.

Trong quá trình thực hiện công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh có trách nhiệm kiểm tra sự phù hợp theo các văn bản chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng và bố trí công năng của các dự án, công trình.

2. Các dự án, công trình thực hiện đồng thời các thủ tục thẩm định về xây dựng, thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường và thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy là các dự án, công trình thuộc thẩm quyền thẩm định của Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh và thuộc thẩm quyền thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của Công an tỉnh theo quy định.

Khi thực hiện góp ý đối với hồ sơ thiết kế cơ sở hoặc giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh có trách nhiệm gửi đồng thời văn bản góp ý đến chủ đầu tư và cơ quan chuyên môn về xây dựng để kịp thời tổng hợp.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 6. Phối hợp thẩm định thiết kế xây dựng, thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy

1. Khi tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với dự án, công trình thì Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh có văn bản đề nghị Sở Xây dựng, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh tham gia phối hợp và ngược lại. Cơ quan được đề nghị cử người có chuyên môn, nghiệp vụ tham gia.

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác quản lý đầu tư xây dựng, bảo vệ môi trường và phòng cháy, chữa cháy đối với dự án, công trình trên địa bàn tỉnh Hậu Giang
(Ban hành kèm theo Quyết định số 30 /2018/QĐ-UBND
ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp trong công tác quản lý đầu tư xây dựng, bảo vệ môi trường và phòng cháy, chữa cháy đối với dự án, công trình trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Công an tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Chủ động, thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, bảo đảm yêu cầu chất lượng, tiến độ công việc; bảo đảm việc cung cấp thông tin và chế độ bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật.
2. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các bên trong công tác phối hợp.
3. Đảm bảo quy trình phối hợp rõ ràng và tạo thuận lợi cho nhà đầu tư trong việc thực hiện nhiệm vụ của mỗi cơ quan.

Điều 4. Phương thức phối hợp

1. Cử người phối hợp trực tiếp

Khi triển khai các hoạt động có liên quan, cơ quan chủ trì có văn bản đề nghị cử người tham gia phối hợp trực tiếp, cơ quan được đề nghị có trách nhiệm trả lời về việc cử người tham gia. Người được cử tham gia phải thực hiện theo nhiệm vụ phối hợp được phân công phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ với lãnh đạo cơ quan quản lý trực tiếp.

2. Tổ chức họp

Khi có yêu cầu tổ chức cuộc họp, các đơn vị được giao làm đầu mối thực hiện Quy chế cần trao đổi trước về nội dung cuộc họp và chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho việc tổ chức cuộc họp trước khi chính thức mời đại diện lãnh đạo các cơ quan tham gia.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát chủ đầu tư xây dựng việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường, thực hiện các nội dung theo Quyết định phê duyệt và nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết được phê duyệt, đề án bảo vệ môi trường đơn giản được xác nhận.

e) Có văn bản tham gia đóng góp ý kiến khi các cơ quan, đơn vị có liên quan yêu cầu.

3. Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan theo quy định của pháp luật và theo phân cấp.

4. Công an tỉnh

a) Tổ chức thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

b) Nghiệm thu phòng cháy, chữa cháy đối với các công trình xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng; tổ chức tuyên truyền, tập huấn nghiệp vụ về công tác phòng cháy chữa cháy; hướng dẫn các doanh nghiệp lập phương án và thực tập phương án phòng cháy chữa cháy.

c) Có văn bản tham gia đóng góp ý kiến khi các cơ quan, đơn vị có liên quan yêu cầu.

Điều 10. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1. Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật chuyên ngành và trình đồng thời đến các cơ quan chức năng có liên quan để thẩm định, thẩm duyệt theo quy định.

2. Thông báo kịp thời cho cơ quan thẩm định, thẩm duyệt liên quan về thời gian tiếp nhận hồ sơ và ngày hẹn trả kết quả.

3. Cung cấp kịp thời cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ các văn bản yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, kết quả thẩm định, thẩm duyệt của các cơ quan có liên quan.

4. Kiểm tra, rà soát và chịu trách nhiệm trước cơ quan thẩm định, thẩm duyệt và pháp luật về tính pháp lý, nội dung của hồ sơ trình; giải trình, hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định, thẩm duyệt theo quy định pháp luật.

5. Triển khai thực hiện dự án, công trình xây dựng đã được phê duyệt hoặc cấp phép đúng thời gian, đảm bảo chất lượng và tiến độ theo quy định.

6. Tuân thủ Quy chế này và các quy định khác của pháp luật hiện hành liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Kinh phí thực hiện

Kinh phí bảo đảm cho công tác phối hợp thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành. Việc lập dự toán kinh phí bảo đảm cho công tác phối hợp thực hiện trên nguyên tắc cơ quan nào chủ trì xử lý vụ, việc thì cơ quan đó bảo đảm kinh phí phục vụ công tác phối hợp.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

Sở Xây dựng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./. *ng*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



* Nguyễn Văn Tuấn